

**Phụ lục VI**

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

(Ban hành kèm theo Quyết định số 21/QĐ-SGDVN ngày 21/12/2021 của Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam về Quy chế Công bố thông tin tại Sở Giao dịch Chứng khoán Việt Nam)

**CÔNG TY CỔ PHẦN  
THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 42/2024/CV-TNCM

Cà Mau, ngày 06 tháng 05 năm 2024

“V/v Tài liệu dự thảo ĐHCĐ 2024  
lần 02”

**CÔNG BỐ THÔNG TIN BẤT THƯỜNG**

**Kính gửi:** - Ủy Ban Chứng Khoán Nhà Nước  
- Sở Giao dịch Chứng khoán thành phố Hồ Chí Minh  
- Cổ đông Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau

**1. Tên tổ chức:** Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau

- Mã chứng khoán: CMV

- Địa chỉ: Số 70 – 72 Đề Thám, Phường 2, Thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau

- Điện thoại liên hệ: 02903.822.847

Fax:02903.834.358

- E-mail: khanhql@tncm.com.vn

**2. Nội dung thông tin công bố:**

Ngày 06 tháng 05 năm 2024 Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau công bố thông tin như sau:

- Tài liệu dự thảo họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 lần 02.

**3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của công ty vào ngày 06/05/2024 tại đường dẫn <https://www.tncm.com.vn/>**

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố

**Tài liệu đính kèm:**

- Tài liệu ĐHCĐ.

**Nơi nhận:**

- Như trên;

- Lưu VT..

**Đại diện tổ chức**

Người đại diện pháp luật

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



*Nguyễn Hữu Long*

## **BÁO CÁO**

*(Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024)*

**Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau (CAMEX)**

Ban Tổng giám đốc Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau xin báo cáo Đại hội Cổ đông kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023 và kế hoạch hoạt động kinh doanh năm 2024, như sau:

### **PHẦN I**

#### **KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH NĂM 2023**

##### **I./ Đặc điểm tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023:**

- Tình hình chính trị, kinh tế thế giới tiếp tục diễn biến ngày càng phức tạp. sự chia rẽ giữa các quốc gia lớn quyết định hợp tác kinh tế thương mại toàn cầu ngày càng sâu sắc.

- Kinh tế trong nước năm 2023 được đánh giá là rất khó khăn, trong bối cảnh các doanh nghiệp trải qua nhiều năm dịch bệnh đã làm cạn kiệt nguồn lực tích lũy của các doanh nghiệp.

- Thị trường xuất khẩu bị cạnh tranh bởi các nước có giá thành thấp, chất lượng thấp đã làm ảnh hưởng rất lớn đến hoạt động kinh doanh năm 2023.

- Thu nhập công nhân người lao động chưa có dấu hiệu được cải thiện do các công ty không thu xếp được việc làm, thị trường xuất khẩu bị thu hẹp.

- Các điều kiện kinh tế trong nước không thuận lợi cho các doanh nghiệp lựa chọn đầu tư tạo công ăn việc làm mới tại thời điểm này.

- Nhiều đơn vị kinh doanh cùng ngành nghề giảm giá sâu để đảm bảo dòng tiền dẫn tới cạnh tranh giảm giá bán buôn, bán lẻ làm giảm lợi nhuận công ty.

##### **II./ Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh năm 2023:**

Trước những biến động, thử thách, khó khăn của thị trường trong nước và thế giới, Ban Tổng giám đốc công ty đã chỉ đạo sát sao, linh hoạt và đoàn kết, quyết tâm của tập thể người lao động, CAMEX đã thực hiện được kết quả kinh doanh năm 2023 như sau:





## 1./ Các chỉ tiêu kế hoạch:

### 1.1 Các chỉ tiêu kết quả HĐKD công ty mẹ:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
Doanh thu	4.337.566	4.200.000	4.249.218	101
Giá Vốn	4.190.972		4.077.404	
Lãi gộp	146.595		171.814	
Doanh thu tài chính	3.185		2.444	
Chi phí tài chính	9.850		10.314	
Chi phí bán hàng	122.336		135.902	
Chi phí QLDN	18.280		21.640	
Chi phí khác	422		281	
Thu nhập khác	27.706		18.657	
Lợi nhuận trước thuế	26.598	28.000	24.777	88
Lợi nhuận sau thuế	20.406	22.400	19.212	86

### 1.2 Các chỉ tiêu kết quả HĐKD Công ty Cp in Bạc Liêu:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
Doanh thu	40.644	12.000	11.504	96
Lợi nhuận trước thuế	1.599	(2.400)	(4.326)	(180)
Lợi nhuận sau thuế	1.240	(2.400)	(4.137)	(172)

### 1.3 Các chỉ tiêu kết quả HĐKD Hợp nhất:

Đvt: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Thực hiện 2022	Kế hoạch 2023	Thực hiện 2023	%TH/KH
Vốn điều lệ	181.558	181.558	181.558	100
Doanh thu	4.524.481	4.200.000	4.260.641	104
Lợi nhuận trước thuế	31.478	28.000	20.177	72
Lợi nhuận sau thuế	23.976	22.400	14.801	66

## III. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2023:

### 1. Công tác kinh doanh:

CAMEX đã luôn chủ động xây dựng chính sách bán hàng hợp lý, linh hoạt, hạn mức công nợ, chiết khấu cho khách hàng phù hợp với từng thời điểm, cố gắng đảm bảo sự cạnh tranh trên thị trường. Ban lãnh đạo cùng toàn thể người lao động đã tích cực vận dụng các giải pháp, các chính sách khách hàng để gia tăng sản lượng tiêu thụ và thị phần tại thị trường kinh doanh.

### 2. Công tác phát triển hệ thống khách hàng:

Hệ thống khách hàng luôn được công ty chú trọng, duy trì và phát triển. Đây là điều kiện quan trọng để CAMEX gia tăng sản lượng cũng như hiệu quả bán hàng nhằm hoàn thành nhiệm vụ kinh doanh được giao.

### 3 Công tác Tài chính Kế toán:



Công ty luôn tuân thủ các quy định về quản lý tài chính kế toán, thực hiện tốt việc quản trị vốn và dòng tiền.

Các khoản tiền hàng công nợ đều được kiểm soát, về cơ bản các khoản thanh toán trả chậm đều có bảo lãnh hoặc đối với các trường hợp trả chậm tín chấp đều có thủ tục xét duyệt cấp hạn mức nợ trước khi thực hiện.

Công ty luôn kiểm soát về chi phí, các khoản chi phí đều được cân đối, tính toán chặt chẽ nhằm tiết giảm tối đa nhưng vẫn đảm bảo hiệu quả công việc.

Luôn chú trọng thực hiện đầy đủ các khoản thuế, phí cũng như các nghĩa vụ khác đối với ngân sách Nhà nước.

#### **4. Công tác đầu tư, sửa chữa, XDCB, PCCC:**

- Về đất đai: Hoàn thiện các thủ tục về đất đai công ty theo đúng quy định về luật đất đai đối với công ty cổ phần.

- Công tác PCCC: Tập trung hoàn thiện thủ tục PCCC tại các cửa hàng/chi nhánh đúng theo điều kiện hoạt động kinh doanh và quy định pháp luật về PCCC.

- Phương tiện: Đầu tư phương tiện mới tải trọng lớn đảm bảo việc vận chuyển hàng hóa thường xuyên với khối lượng ổn định đáp ứng đủ nhu cầu vận chuyển hàng hóa công ty.

- Hạ tầng, XDCB: Sửa chữa cải tạo các kho, văn phòng làm việc và nâng nền các cửa hàng/chi nhánh do hoạt động lâu năm bị xuống cấp và mặt nền thấp hơn mặt bằng chung.

- Hệ thống cửa hàng: Mở cửa và hoạt động các cửa hàng xăng dầu đóng cửa năm 2022, từng bước hoàn thiện các thủ tục PCCC tại các cửa hàng xăng dầu và kho bách hóa.

#### **5. Công tác Tổ chức, lao động, tiền lương và đào tạo:**

- CAMEX thường xuyên rà soát, cập nhật, bổ sung các quy chế, quy định liên quan đến công tác lao động, tiền lương, đào tạo, thi đua khen thưởng... đảm bảo phù hợp các quy định của Nhà nước và đặc thù kinh doanh tại CAMEX.

- Công ty luôn nỗ lực triển khai các chính sách về nhân sự, tiền lương nhằm đảm bảo ổn định thu nhập, tạo động lực cho người lao động tiếp tục phấn đấu, cống hiến cho sự nghiệp xây dựng và phát triển của công ty.

- Tổng số người lao động của Công ty tính đến ngày 31/12/2023 là: 607 người, tăng 30 lao động so với đầu năm 2023.

Năm 2023 là năm có nhiều biến động của thị trường, nhờ sự nỗ lực của Ban lãnh đạo và toàn thể người lao động, với kết quả đạt được ấn tượng, đời sống và thu nhập của Người lao động năm 2023 ổn định. Thu nhập bình quân lao động năm 2023 là 8.500.000 đ/người/tháng.

Kế hoạch đào tạo và phát triển nguồn nhân lực của CAMEX gắn liền với định hướng hoạt động của công ty, trong đó chú trọng đào tạo nâng cao năng lực lãnh đạo quản lý cấp trung; thực hiện chuyển đổi số và đào tạo theo định hướng phát triển chuyên



môn nghiệp vụ cần thiết để nâng cao hiệu quả công việc. Hình thức đào tạo đa dạng phù hợp với yêu cầu và tối ưu chi phí.

## **PHẦN II**

### **KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2024**

#### **I. Nhiệm vụ trọng tâm 2024:**

Để đạt được mục tiêu tăng trưởng và hướng đến tầm nhìn trở thành đơn vị phân phối và bán lẻ hàng đầu tại khu vực. CAMEX xác định các nhiệm vụ, kế hoạch trọng tâm trong năm 2024, như sau:

1. Tổ chức kinh doanh tuân thủ các quy định của Nhà nước, chính sách Phân phối và bán lẻ phù hợp với đặc điểm, tình hình tại đơn vị, phân đầu gia tăng sản lượng kinh doanh trên các kênh phân phối, bán lẻ để mở rộng thị phần, song song với đảm bảo hiệu quả kinh doanh.

2. Tập trung gia tăng sản lượng bán lẻ thông qua các cửa hàng hiện hữu và phát triển mới trong năm 2024, và các năm tiếp theo.

3. Tiếp tục tìm kiếm cơ hội phát triển các cửa hàng bán lẻ theo các hình thức (thuê dài hạn, tự đầu tư, hợp tác đầu tư...) trên cơ sở cân đối được nguồn vốn phù hợp mang lại hiệu quả đầu tư.

4. Tuân thủ tuyệt đối các quy định về an toàn - phòng chống cháy nổ, bảo vệ môi trường, đảm bảo an toàn cho con người và tài sản trong hoạt động kinh doanh.

5. Từng bước nâng cao công tác quản trị hệ thống, ứng dụng công nghệ phân tích hoạt động hiệu quả, kịp thời theo yêu cầu quản trị.

6. Quyết liệt xử lý các tồn tại để hoàn thành việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất theo đúng quy định pháp luật.

7. Sắp xếp và đưa ra biện pháp đối với đơn vị, cửa hàng hoạt động không hiệu quả, hiệu quả thấp nhằm khai thác tối đa mang lại hiệu quả cao nhất.

#### **8. Về công tác quản trị:**

Tăng cường kiểm tra, giám sát hoạt động của đơn vị, đảm bảo hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn; Kiểm soát chặt chẽ công nợ, không để phát sinh nợ xấu mới, xử lý dứt điểm để thu hồi nợ tồn đọng, khó đòi, đảm bảo tình hình tài chính lành mạnh và thực hiện đầy đủ các biện pháp quản trị rủi ro theo quy định;

Tăng cường kiểm soát, tiết giảm chi phí, giá thành, thực hiện chi phí phải gắn với hiệu quả kinh doanh;

Đẩy mạnh việc triển khai công tác chuyển đổi số nhằm tăng cường hiệu quả quản trị, trong đó đặc biệt quan tâm đến công tác hiện đại hóa trụ bom nhằm tạo nền tảng vững chắc cho việc ứng dụng công nghệ trong kinh doanh bán lẻ và đa dạng hóa các hình thức thanh toán không tiền mặt;

Rà soát xây dựng và áp dụng hệ thống tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện công việc (KPIs) tại đơn vị nhằm sử dụng hiệu quả các nguồn lực hiện có và đáp ứng yêu cầu phát triển của đơn vị.

9. Xin chủ trương xây dựng mới văn phòng làm việc cho Công ty, do văn phòng hiện tại nhiều hạng mục đã xuống cấp nhiều, mặt nền cao hơn rất nhiều so với hiện trạng cũ.

10. Nhiệm vụ khác do Hội đồng quản trị giao.

## II. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2024:

### 1. Kế hoạch năm 2024 công ty mẹ với một số chỉ tiêu chính như sau:

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ghi Chú
Doanh thu	Triệu đồng	4.250.000	
Giá Vốn	Triệu đồng	4.077.565	
Lãi gộp	Triệu đồng	172.435	
Doanh thu tài chính	Triệu đồng	1.904	
Chi phí tài chính	Triệu đồng	12.714	
Chi phí bán hàng	Triệu đồng	141.085	
Chi phí QLDN	Triệu đồng	21.760	
Thu nhập khác	Triệu đồng	18.657	
LN TT	Triệu đồng	17.438	
LNST	Triệu đồng	13.950	
Đầu Tư, sửa chữa phương tiện vận tải	Triệu đồng	6.262	Mua mới phương tiện vận chuyển hàng hóa, sửa chữa các phương tiện hoạt động kinh doanh hàng năm đã xuống cấp, và trang bị thiết bị đảm bảo yêu cầu quản lý tại TKĐB.
Đầu tư sửa chữa cơ sở vật chất, XDCB	Triệu đồng	9.915	- Mở rộng các kho bách hóa nhằm tăng công suất hoạt động. - Nâng cấp, cải tạo sân nền, các kho và văn phòng làm việc nhằm tăng sản lượng bán hàng.
Đầu tư các hạng mục đáp ứng yêu cầu về PCCC	Triệu đồng	5.052	Các hạng mục PCCC thực hiện theo quy định pháp luật PCCC để đảm bảo yêu.



**2. Kế hoạch năm 2024 công ty cổ phần in Bạc Liêu với một số chỉ tiêu chính như sau:**

*Đvt: Triệu đồng*

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
Doanh thu	Triệu đồng	11.900	
LN TT	Triệu đồng	(2.500)	
LNST	Triệu đồng	(2.500)	

**3. Kế hoạch năm 2024 hợp nhất với một số chỉ tiêu chính như sau:**

*Đvt: Triệu đồng*

Chỉ Tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2024	Ghi chú
Vốn điều lệ	Triệu đồng	181.558	
Doanh thu	Triệu đồng	4.261.900	
LN TT	Triệu đồng	14.938	
LNST	Triệu đồng	11.450	

Năm 2024 sắp tới, trong bối cảnh thị trường thế giới, tình hình giá cả trong nước vẫn còn biến động khó lường, những khó khăn tồn tại rất khó xử lý, hoạt động kinh doanh sẽ gặp nhiều thách thức. Toàn thể Ban lãnh đạo và người lao động CAMEX quyết tâm đoàn kết, nâng cao tinh thần hăng say lao động, sáng tạo cùng với sự đồng hành của HĐQT, các cổ đông và khách hàng, chúng tôi tin rằng sẽ vượt qua khó khăn thách thức để hoàn thành nhiệm vụ, kế hoạch được giao.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động năm 2023 và kế hoạch kinh doanh năm 2024 của Công ty cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau. Rất mong tiếp tục nhận được sự tin tưởng và ủng hộ của Quý cổ đông.

Xin chân thành cảm ơn và trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như tên;
- HĐQT, BKS, Ban TGD
- Lưu VT.

**T/M BAN TỔNG GIÁM ĐỐC**  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**



*Nguyễn Hữu Long*



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2023

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN


STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1000</b>	<b>378.704.195.799</b>	<b>415.221.272.393</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1100	52.787.016.692	57.293.717.007
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1200	6.404.000.000	6.404.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1300	99.460.513.907	100.797.952.384
4	Hàng tồn kho	1400	219.457.616.494	249.579.661.167
5	Tài sản ngắn hạn khác	1500	595.048.706	1.145.941.835
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2000</b>	<b>109.938.692.764</b>	<b>115.698.789.573</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2100	3.054.437.000	5.396.996.000
2	Tài sản cố định	2200	83.368.898.698	85.419.826.659
3	Bất động sản đầu tư	2300	-	-
4	Tài sản dở dang dài hạn	2400	1.094.957.400	1.270.439.214
5	Đầu tư tài chính dài hạn	2500	4.709.486.100	4.550.890.600
6	Tài sản dài hạn khác	2600	17.710.913.566	19.060.637.100
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2700</b>	<b>488.642.888.563</b>	<b>530.920.061.966</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>3000</b>	<b>238.167.694.354</b>	<b>286.078.382.025</b>
1	Nợ ngắn hạn	3100	237.717.694.354	283.817.538.225
2	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3200	134.495.671.982	206.542.626.606
3	Nợ dài hạn	3300	450.000.000	2.260.843.800
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>4000</b>	<b>250.475.194.209</b>	<b>244.841.679.941</b>
1	Vốn góp của chủ sở hữu	4110	181.558.680.000	181.558.680.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	4120	1.578.837.745	1.578.837.745
3	Vốn khác của chủ sở hữu	4140	1.637.790.000	1.637.790.000
4	Quỹ đầu tư phát triển	4180	30.962.296.792	32.099.078.616
5	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4210	26.557.826.326	21.762.344.309
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	4211	3.039.251.594	5.099.675.375
	- LNST chưa phân phối kỳ này	4212	23.518.574.732	16.662.668.934
6	Lợi ích cổ đông không kiểm soát	4290	8.179.763.346	6.204.949.271
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4400</b>	<b>488.642.888.563</b>	<b>530.920.061.966</b>

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC (31/12/2022)	NĂM NAY (31/12/2023)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.524.496.458.337	4.260.772.905.349
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	20	14.772.039	131.347.161



3	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	100	4.524.481.686.298	4.260.641.558.188
4	Giá vốn hàng bán	110	4.364.851.587.732	4.089.965.708.298
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>200</b>	<b>159.630.098.566</b>	<b>170.675.849.890</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	210	3.317.466.559	2.578.039.051
7	Chi phí tài chính	220	9.850.164.927	10.313.987.425
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	230	8.162.961.035	10.009.021.693
9	Chi phí bán hàng	250	127.438.690.662	136.211.033.382
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	260	23.838.992.386	24.930.393.422
11	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>300</b>	<b>1.819.717.150</b>	<b>1.798.474.712</b>
12	Thu nhập khác	310	30.113.510.673	18.660.118.675
13	Chi phí khác	320	454.576.056	281.561.715
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>400</b>	<b>29.658.934.617</b>	<b>18.378.556.960</b>
15	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>500</b>	<b>31.478.651.767</b>	<b>20.177.031.672</b>
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	510	7.502.905.566	5.798.454.949
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	511	-	(422.168.760)
18	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>600</b>	<b>23.975.746.201</b>	<b>14.800.745.483</b>
19	Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	610	23.417.696.822	16.662.668.934
20	Lợi nhuận sau thuế của cổ đông không kiểm soát	620	558.049.379	(1.861.923.451)
21	<b>Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)</b>	<b>700</b>	<b>1.161</b>	<b>826</b>

Ngày 18 tháng 04 năm 2024  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**NGUYỄN HỮU LONG**



## BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG TÓM TẮT NĂM 2023

### I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN:


STT	NỘI DUNG	MÃ SỐ	SỐ ĐẦU NĂM	SỐ CUỐI NĂM
<b>I</b>	<b>TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1000</b>	<b>362.750.554.352</b>	<b>402.822.776.093</b>
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	1100	47.904.501.271	52.456.154.018
2	Đầu tư tài chính ngắn hạn	1200	1.404.000.000	1.404.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	1300	95.914.368.814	100.150.368.699
4	Hàng tồn kho	1400	217.062.394.929	247.853.400.140
5	Tài sản ngắn hạn khác	1500	465.289.338	958.853.236
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>2000</b>	<b>121.784.717.484</b>	<b>116.723.806.210</b>
1	Các khoản phải thu dài hạn	2100	3.054.437.000	5.396.996.000
2	Tài sản cố định	2200	77.357.304.918	80.803.442.047
3	Tài sản dở dang dài hạn	2400	1.094.957.400	1.270.439.214
4	Đầu tư tài chính dài hạn	2500	22.569.104.600	10.410.509.100
5	Tài sản dài hạn khác	2600	17.708.913.566	18.842.419.849
	<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>2700</b>	<b>484.535.271.836</b>	<b>519.546.582.303</b>
<b>III</b>	<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>3000</b>	<b>254.922.435.945</b>	<b>282.626.888.906</b>
1	Nợ ngắn hạn	3100	254.472.435.945	281.308.385.106
2	Trong đó: Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	3200	134.495.671.982	206.542.626.606
3	Nợ dài hạn	3300	450.000.000	1.318.503.800
<b>IV</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>4000</b>	<b>229.612.835.891</b>	<b>236.919.693.397</b>
1	Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết	4111	181.558.680.000	181.558.680.000
2	Thặng dư vốn cổ phần	4120	1.578.837.745	1.578.837.745
3	Quỹ đầu tư phát triển	4180	26.020.297.867	30.001.461.975
4	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	4210	20.455.020.279	23.780.713.677
	- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	4211	48.463.619	4.567.740.525
	- LNST chưa phân phối kỳ này	4212	20.406.556.660	19.212.973.152
	<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>4400</b>	<b>484.535.271.836</b>	<b>519.546.582.303</b>

### II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH:

STT	CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC (31/12/2022)	NĂM NAY (31/12/2023)
1	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	4.337.581.414.530	4.249.349.356.917
2	Các khoản giảm trừ doanh thu	20	14.772.039	131.347.161
3	Doanh thu thuần về bán hàng	100	4.337.566.642.491	4.249.218.009.756



	<b>và cung cấp dịch vụ</b>			
4	Giá vốn hàng bán	110	4.190.971.984.274	4.077.403.653.972
5	<b>Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ</b>	<b>200</b>	<b>146.594.658.217</b>	<b>171.814.355.784</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính	210	3.185.394.846	2.443.714.631
7	Chi phí tài chính	220	9.850.164.927	10.313.987.425
8	Trong đó: Chi phí lãi vay	230	8.162.961.035	10.009.021.693
9	Chi phí bán hàng	250	122.336.054.339	135.902.477.549
10	Chi phí quản lý doanh nghiệp	260	18.280.104.379	21.639.785.060
11	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>300</b>	<b>(686.270.582)</b>	<b>6.401.820.381</b>
12	Thu nhập khác	310	27.706.539.671	18.657.468.675
13	Chi phí khác	320	422.213.115	281.561.715
14	<b>Lợi nhuận khác</b>	<b>400</b>	<b>27.284.326.556</b>	<b>18.375.906.960</b>
15	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>500</b>	<b>26.598.055.974</b>	<b>24.777.727.341</b>
16	Chi phí thuế TNDN hiện hành	510	6.191.499.314	5.798.454.949
17	Chi phí thuế TNDN hoãn lại	511	-	(233.700.760)
18	<b>Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp</b>	<b>600</b>	<b>20.406.556.660</b>	<b>19.212.973.152</b>

Ngày 18 tháng 04 năm 2024  
**TỔNG GIÁM ĐỐC**  
  
**NGUYỄN HỮU LONG**



CÔNG TY CP THƯƠNG NGHIỆP  
CÀ MAU

01/2024/BC-BKS  
BAN KIỂM SOÁT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập-Tự do-Hạnh phúc  
-----o0o-----

Cà Mau, ngày 15 tháng 04 năm 2024

## BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024.

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Điều lệ Công ty Cổ Phần Thương Nghiệp Cà Mau (sau đây xin gọi tắt là “ Công Ty”)
- Nghị quyết số 01/2023/NQ-ĐHĐCĐ ngày 27/05/2023 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 (sau đây xin gọi tắt là “NQ số 01”);
- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất năm 2023 đã được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt;
- Kết quả hoạt động của Hội đồng quản trị; Ban điều hành và Ban kiểm soát trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024,

Ban Kiểm soát (“BKS”) Công Ty kính trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 báo cáo hoạt động trong năm 2023 và kế hoạch năm 2024 như sau:

### I. Hoạt động BKS và kiểm soát viên trong năm 2023:

1. Cơ cấu tổ chức BKS : Số thành viên BKS được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt cho nhiệm kỳ IV(2023-2027) là 03 thành viên, cụ thể:

- ✓ Ông Nguyễn Anh Tuấn Trưởng ban
- ✓ Ông Ngô Thế Anh Thành viên
- ✓ Ông Trần Chí Hiếu Thành viên

### 2. Hoạt động của BKS trong năm 2023:

BKS đã duy trì hoạt động thường xuyên, tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (“HĐQT”), Ban điều hành tại các cuộc họp định kỳ/ bất thường liên quan đến hoạt động SXKD của Công Ty để kịp thời nắm bắt tình hình SXKD thực tế, tích cực tham gia đóng góp ý kiến trong việc thực hiện mục tiêu kế hoạch SXKD năm 2023 đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Ngoài ra, thực hiện kế hoạch hoạt động trong năm 2023 của BKS đã được ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 phê duyệt, BKS đã tiến hành các hoạt động chủ yếu gồm:

- Giám sát HĐQT và Ban điều hành trong công tác quản lý và điều hành Công Ty; giám sát việc thực hiện Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT;
- Giám sát việc triển khai kế hoạch SXKD năm 2023 và tình hình tài chính của Công Ty;
- Thẩm định BCTC năm 2023;
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin định kỳ và bất thường;
- Thực hiện một số công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của BKS;

Trong năm 2023, ngoài việc tham dự các cuộc họp của HĐQT và Ban điều hành, BKS đã tổ chức 03 phiên họp chi tiết như sau:



STT	Ngày tổ chức phiên họp	Số thành viên tham dự	Nội dung phiên họp
1	27.5.2023	3/3	Bầu trưởng Ban kiểm soát và phân công nhiệm vụ cho từng thành viên BKS
2	04.10.2023	3/3	Kiểm tra tình hình hoạt động SXKD 06 tháng đầu năm 2023.
3	15.04.2024	3/3	Thẩm định báo cáo tài chính năm 2023 và chuẩn bị công tác báo cáo của BKS trước đại hội cổ đông thường niên năm 2024

**II. Kết quả công tác kiểm tra và giám sát năm 2023:**

**1. Việc thực hiện các nội dung theo NQ số 01:**

**1.1 Phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2022:**

STT	Nội dung	Theo NQ số 01 (VNĐ)	Thực hiện (VNĐ)	Ghi chú
1	Lợi nhuận sau thuế để phân phối	23,417,696,822		
2	Quỹ đầu tư và phát triển 5%	1,170,884,841	1,170,884,841	Trích lập
3	Quỹ khen thưởng, phúc lợi 10%	2,341,769,682	2,341,769,682	Trích lập
4	Chi thưởng HĐQT, Ban điều hành	0	0	
5	Quỹ chia cổ tức năm 2022	18,155,868,000	18,155,868,000	Đã chia
6	LN còn lại chưa phân phối năm 2022	1,749,174,299		
7	LN còn lại các năm trước	1,738,524,686		
8	LN còn lại tại 31/12/2022	3,487,698,985		

**1.2 Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2023 (hợp nhất):**

STT	Nội dung	ĐVT	Theo NQ số 01	Thực hiện
1	Doanh thu	Triệu đồng	4.212.000	4.260.641
2	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.600	20.177
3	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.000	14.800
4	Tỷ lệ cổ tức	%	8%	*

**1.3 Việc chi trả thù lao HĐQT và BKS:**

STT	Nội dung	ĐVT	Theo NQ số 01	Thực hiện
1	Hội đồng quản trị	VNĐ	444.000.000	444.000.000
2	Ban kiểm soát	VNĐ	120.000.000	120.000.000
	<b>Cộng</b>	<b>VNĐ</b>	<b>564.000.000</b>	<b>564.000.000</b>





Ngoài ra, HĐQT và BKS được chi trả chi phí hoạt động theo quy chế tài chính Công Ty và không có lợi ích vật chất gì khác.

**1.4 Việc lựa chọn Công ty kiểm toán năm tài chính:**

Trên cơ sở Nghị quyết 01 của ĐHĐCĐ, Công ty đã ký hợp đồng với Công Ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Chuẩn Việt để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo đúng quy định. Ban kiểm soát đề xuất tiếp tục chọn Công Ty TNHH Kiểm Toán và Dịch Vụ Chuẩn Việt để kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024

**2. Thẩm định BCTC bán niên và năm 2023:**

- Báo cáo tài chính riêng và hợp nhất bán niên và năm 2023 của Công Ty được lập phù hợp với Thông tư số 200/2014/TT-BTC do Bộ Tài chính ban hành ngày 22/12/2014 về hướng dẫn chế độ kế toán doanh nghiệp; Được kiểm toán bởi Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt và đã được đăng tải trên website của Công Ty;
- Đơn vị kiểm toán đã đưa ra ý kiến chấp thuận toàn phần về BCTC riêng và BCTC hợp nhất năm 2023 của Công Ty;

Ban kiểm soát đồng ý với BCTC riêng và BCTC hợp nhất bán niên và năm 2023 của Công Ty đã được Công Ty TNHH Kiểm Toán và Tư Vấn Chuẩn Việt kiểm toán.

**III. Báo cáo đánh giá về giao dịch giữa công ty, công ty con, công ty do công ty đại chúng nắm quyền kiểm soát trên 50% trở lên vốn điều lệ với thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc, người điều hành khác của doanh nghiệp và những người có liên quan:**

Trong năm 2023, Camex có giao dịch tiền lương, tiền thù lao cho HĐQT, Ban Điều hành là 2,2 tỷ đồng, thưởng: 241,8 triệu đồng và chi trả cổ tức: 887,8 triệu đồng.

Trong năm 2024, Camex mua hàng từ Công ty TNHH TM và DV Long Hưng với số tiền 761 tỷ đồng và trả tiền mua hàng 774 tỷ đồng.

Các giao dịch giữa Công ty với HĐQT, Tổng Giám đốc, Người điều hành khác của Công ty theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ, chính sách và các quy định nội bộ của Công ty.

**IV. Kết quả giám sát HĐQT và Ban điều hành:**

**1. Kết quả giám sát HĐQT:**

- Trong năm 2023, HĐQT đã ban hành 11 Nghị quyết thông qua các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT (Đề nghị quý cổ đông tham khảo nội dung chi tiết tại " Báo cáo về việc đánh giá của HĐQT về hoạt động của Công ty năm 2023"). Các Nghị quyết của HĐQT Công Ty được ban hành theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ và các quy định nội bộ của Công ty. Các phiên họp HĐQT đều đã được lập biên bản và lưu giữ theo quy định;
- HĐQT của Công ty trong năm 2023 đã làm việc với tinh thần trách nhiệm cao và minh bạch trong công tác quản trị; tuân thủ đầy đủ các quy định đối với công ty đại chúng. HĐQT đã tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định để thông qua các vấn đề theo thẩm quyền; thường xuyên chỉ đạo, giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của HĐQT và Đại hội đồng cổ đông.

**2. Kết quả giám sát Người điều hành:**

- Ban điều hành đã theo sát và triển khai kịp thời các Nghị quyết/Quyết định của HĐQT cũng như Nghị quyết của ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 nhằm thực hiện có hiệu quả các chỉ tiêu kinh tế đã được giao. Đồng thời, Ban điều hành cũng luôn tích cực, chủ

ĐI  
NG  
PH  
NG  
M  
AU-T



động, linh hoạt và kịp thời trong công tác điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, đặc biệt là trong bối cảnh môi trường kinh doanh năm 2023 có nhiều biến động bất lợi.

Ban kiểm soát nhận định rằng trong năm 2023, HĐQT và Ban Tổng Giám đốc đã luôn tuân thủ quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy định nội bộ trong quá trình thực hiện các quyền, nghĩa vụ và nhiệm vụ được giao.

#### V. Kết quả sự phối hợp hoạt động của BKS với HĐQT và Ban điều hành:

- Ban kiểm soát đã được HĐQT và Ban điều hành chỉ đạo các cá nhân/phòng, ban/chi nhánh có liên quan cung cấp đầy đủ tài liệu, hồ sơ và thông tin theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ;
- Ban kiểm soát đã thường xuyên và liên tục giữ mối quan hệ làm việc với HĐQT và Ban điều hành trong quá trình hoạt động SXKD, đã tổ chức giám sát các hoạt động SXKD để đảm bảo SMB hoạt động theo đúng Điều lệ và pháp luật. Trong quá trình hoạt động, BKS đã thường xuyên được cập nhật tình hình thực hiện các chỉ tiêu kinh tế trọng yếu do ĐHCĐ thường niên năm 2023 đã giao;

Hội đồng quản trị, Ban điều hành, các chi nhánh, phòng/ban và các cá nhân có liên quan đã luôn luôn phối hợp, hỗ trợ và tạo điều kiện thuận lợi cho BKS thực hiện đầy đủ chức năng và hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

#### VI. Kế hoạch hoạt động năm 2024 của BKS:

BKS xác định kế hoạch hoạt động năm 2024 tập trung vào các nội dung chính như sau:

- Giám sát việc tổ chức thực hiện Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên năm 2024;
- Tổ chức các phiên họp của BKS để giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty;
- Thẩm định Báo cáo tài chính bán niên và năm 2024;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và Người điều hành công ty;
- Giám sát việc thực hiện các kết luận thanh tra/kiểm tra của các cơ quan có thẩm quyền (nếu có); Trả lời bằng văn bản các ý kiến, kiến nghị của cổ đông/nhóm cổ đông (nếu có);
- Giám sát việc tuân thủ các quy định về công bố thông tin;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công Ty (nếu có).

#### VI. Kết luận và kiến nghị:

##### 1. Kết luận:

Trong năm 2023, hoạt động sản xuất kinh doanh của Công Ty là phù hợp với Điều lệ và Luật doanh nghiệp, công tác hạch toán kế toán và tình hình tài chính minh bạch, công tác quản lý và điều chuyển dòng tiền linh hoạt. Công Ty đã thực hiện việc kê khai và nộp đầy đủ các khoản phải nộp ngân sách nhà nước theo đúng quy định. Việc quản trị và điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh của HĐQT và Ban điều hành có tính sáng tạo, linh hoạt, phù hợp với Điều lệ; Luật doanh nghiệp và tình hình thực tế của Công Ty

Các thành viên BKS đã nêu cao tinh thần trách nhiệm trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao, đã thể hiện tính trung thực trong công việc, có đóng góp thiết thực trong hoạt động sản

222  
TY  
AN  
GHI  
AU  
CP

xuất kinh doanh của Công Ty và đã hoàn thành tốt nhiệm vụ theo đúng Quy chế hoạt động của BKS và Điều lệ Công Ty.

**2. Kiến nghị:**

Thị trường xăng dầu ngày càng khó khăn, việc cạnh tranh ngày càng gay gắt, do các biến động của tình hình kinh tế, chính trị, nội chiến tại một số nơi trên thế giới ảnh hưởng nghiêm trọng đến nguồn cung ứng xăng dầu. Lĩnh vực kinh doanh siêu thị, bách hóa cũng ngày càng trở nên cạnh tranh khốc liệt do một số các đơn vị có tiềm lực tài chính rất mạnh tham gia vào thị trường, vì vậy, BKS đề nghị HĐQT và Ban điều hành xem xét và hoạch định chiến lược sản xuất kinh doanh trung và dài hạn phù hợp cho thời gian tới để đảm bảo phát triển bền vững cho Công Ty.

Báo cáo này đã được 03/03 thành viên của BKS thống nhất, BKS báo cáo và kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 xem xét và quyết định.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

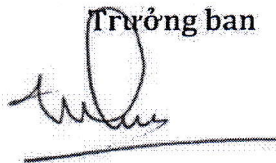
**Nơi nhận:**

-ĐHĐCĐ;

-Lưu.

**TM.BAN KIỂM SOÁT**

**Trưởng ban**



**Nguyễn Anh Tuấn**





**CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU**  
**CAMAU TRADING JOINT STOCK COMPANY- CAMEX**

Trụ sở chính : 70-72 Đề Thám - P2 - TP. Cà Mau  
Điện thoại : (0290) 3839220 - 3822678 - 3822847  
Fax : (0290) 3834358  
E-mail : info@tncm.com.vn  
Website : www.tncm.com.vn



Số: 01/2024/TTr-ĐHĐCĐ-BKS  
DỰ THẢO

TP. Cà Mau, ngày 18 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2024

**Kính gửi: Quý cổ đông Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.**

Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;

Căn cứ điều lệ Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau.

Để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2023 của Công ty theo đúng các quy định của pháp luật và điều lệ công ty, đồng thời nâng cao tính chuyên nghiệp và minh bạch trong công tác quản trị, điều hành, Ban Kiểm soát công ty kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty với các nội dung sau:

### 1. Các tiêu chí lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Đơn vị được lựa chọn kiểm toán cho Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau phải đáp ứng các tiêu chuẩn sau:

1.1 Là đơn vị hoạt động hợp pháp tại Việt Nam, thuộc danh sách các đơn vị kiểm toán được Ủy ban chứng khoán Nhà nước chấp thuận cho kiểm toán các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán;

1.2 Có kinh nghiệm trên 20 năm hoạt động trong lĩnh vực kiểm toán;

1.3 Đội ngũ kiểm toán viên trung thực, có năng lực và đề cao đạo đức nghề nghiệp, nhiều kinh nghiệm kiểm toán báo cáo tài chính, theo các quy định của Chuẩn mực kế toán Việt Nam (VAS), Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam;

1.4 Có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ kiểm toán do Công ty yêu cầu.

### 2. Danh sách các Công ty kiểm toán đề xuất lựa chọn:

Ban kiểm soát kính trình đại hội đồng cổ đông danh sách các đơn vị kiểm toán được lựa chọn kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty Cổ phần Thương nghiệp Cà Mau và ủy quyền cho HĐQT quyết định chọn một đơn vị kiểm toán phù hợp để thực hiện công tác kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024.

- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues);
- Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn A&C;
- Công ty TNHH Kiểm toán AFC Việt Nam;

### 3. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán độc lập:

Ban Kiểm soát đề xuất:

3.1 Chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn Chuẩn Việt (Vietvalues), là đơn vị kiểm toán đáp ứng đủ các yêu cầu nêu trên và đã thực hiện kiểm toán các báo cáo

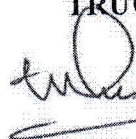


tài chính của công ty từ năm 2016 đến năm 2023, để thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính năm 2024 của Công ty;

3.2 Giao cho Tổng giám đốc công ty quyết định mức phí kiểm toán hợp lý và ký hợp đồng dịch vụ với đơn vị kiểm toán độc lập.

Kính trình đại hội đồng cổ đông thông qua.!

**TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



Nguyễn Duy Tuấn







CÔNG TY CỔ PHẦN  
THƯƠNG NGHIỆP CÀ MAU

SỐ: 02/2024/TTr-ĐHĐCĐ-BKS

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Cà Mau, ngày 18 tháng 04 năm 2024

## TỜ TRÌNH

(Về việc thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên 2024)

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020;

Căn cứ Điều lệ của Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau;

Căn cứ Quy chế hoạt động của Ban Kiểm soát Công ty;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần Thương Nghiệp Cà Mau kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét và thông qua Báo cáo của Ban Kiểm soát tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo như nội dung Báo cáo số 01/2024/BC-BKS ngày 15/04/2024.

Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, biểu quyết thông qua.

Trân trọng kính trình!

Nơi Nhận:

- Như trên;
- Các cổ đông (để b/c);
- Lưu VT, HĐQT.

TM. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN

Nguyễn Anh Tuấn